

PHÒNG GD&ĐT PHÚ LỘC

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ I

MÔN: SINH VẬT 7

NĂM HỌC 2013 - 2014

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1: (1,5 điểm)

Vì sao trùng roi có khả năng tự dưỡng và dị dưỡng?

Câu 2: (1 điểm)

Đặc điểm chung của ngành ruột khoang.

Câu 3: (3 điểm)

Cấu tạo của sán lá gan thích nghi với đời sống ký sinh như thế nào? Trình bày vòng đời của giun đũa? Nêu các biện pháp phòng chống giun sán ký sinh ở người?

Câu 4: (1,5 điểm)

Trình bày vai trò của ngành thân mềm?

Câu 5: (3 điểm)

a. Lớp sâu bọ thể hiện sự đa dạng qua đặc điểm nào?

b. Hô hấp ở châu chấu khác với tôm như thế nào?

c. Theo em, những biện pháp nào phòng trừ sâu bọ có hại mà an toàn cho môi trường?

-----HẾT-----

PHÒNG GD&ĐT PHÚ LỘC

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ I

MÔN: SINH VẬT 7

NĂM HỌC 2013 - 2014

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1: (1,5 điểm)

Vì sao trùng roi có khả năng tự dưỡng và dị dưỡng?

Câu 2: (1 điểm)

Đặc điểm chung của ngành ruột khoang.

Câu 3: (3 điểm)

Cấu tạo của sán lá gan thích nghi với đời sống ký sinh như thế nào? Trình bày vòng đời của giun đũa? Nêu các biện pháp phòng chống giun sán ký sinh ở người?

Câu 4: (1,5 điểm)

Trình bày vai trò của ngành thân mềm?

Câu 5: (3 điểm)

a. Lớp sâu bọ thể hiện sự đa dạng qua đặc điểm nào?

b. Hô hấp ở châu chấu khác với tôm như thế nào?

c. Theo em, những biện pháp nào phòng trừ sâu bọ có hại mà an toàn cho môi trường?

-----HẾT-----

PHÒNG GD&ĐT PHÚ LỘC
HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2013-2014
Môn: Sinh học 7

Câu 1: (1,5 điểm)

Trùng roi có khả năng tự dưỡng và dị dưỡng vì:

- Trùng roi có diệp lục (0,75đ)
- Trùng roi có khả năng sử dụng thức ăn có sẵn trong nước (0,75đ)

Câu 2: (1 điểm)

Đặc điểm chung của ngành ruột khoang:

- + Cơ thể đối xứng tỏa tròn.(0,25đ)
- + Ruột dạng túi. (0,25đ)
- + Thành cơ thể gồm 2 lớp tế bào.(0,25)
- + Tự vệ và tấn công bằng tế bào gai.(0,25đ)

Câu 3: (3 điểm)

- Cấu tạo của sán lá gan: + Cơ thể dẹp, đối xứng 2 bên (0,25 đ)
 - + Mắt và lông bơi tiêu giảm.(0,25 đ)
 - + Giác bám phát triển.(0,25 đ)
 - + Cơ quan tiêu hóa, cơ quan sinh dục phát triển (0,25 đ)
- Vòng đời của giun đũa (1 đ)
 - + Trứng theo phân ra ngoài, gấp ảm và thoáng khí phát triển thành dạng ấu trùng trong trứng
 - + Người ăn phải trứng giun (qua rau sống, quả tươi...) đến ruột non, ấu trùng chui ra vào máu đi qua gan, tim, phổi rồi về lại kí sinh chính thức ở ruột non
 - Biện pháp: (1đ)
 - + Ăn uống vệ sinh, không ăn rau sống, uống nước lã
 - + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh
 - + Vệ sinh môi trường sống
 - + Tẩy giun định kỳ 1-2 lần/năm

Câu 4: (1,5 điểm)

Vai trò của ngành thân mềm:

- Lợi ích: (1đ)
 - + Cung cấp thực phẩm cho con người & thức ăn cho động vật
 - + Làm nguyên liệu xuất khẩu, làm đồ trang sức, mĩ nghệ
 - + Làm sạch môi trường nước
 - + Có ý nghĩa trong nghiên cứu địa chất
- Tác hại: (0,5đ)
 - + Có hại cho cây trồng
 - + Là động vật trung gian truyền bệnh

Câu 5: (3 điểm)

- a.Sự đa dạng của lớp sâu bọ thể hiện ở: (1 đ)
 - Số lượng loài lớn gần một triệu loài.

- Đa dạng về lối sống :kí sinh, tự do..

- Đa dạng về môi trường sống

- Đa dạng về tập tính:

b.Hô hấp ở châu chấu khác với tôm (1 đ)

+ Châu chấu hô hấp nhờ hệ thống ống khí.

+ Tôm sông hô hấp bằng mang.

c.Biện pháp: (1 đ)

Dùng các loài thiên địch để hạn chế sự sinh trưởng , phát triển và sinh sản của sâu bọ có hại.(Ong mắt đỏ.....) (0,5 đ)

Dùng các biện pháp cơ học (Xông khói, xua đuổi....) (0,25đ)

Dùng biện pháp canh tác để tiêu diệt các sâu bọ có hại.(0,25đ)

-----HẾT-----